

Số: 88/2024/QĐCNTTLH

Quảng Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án
Căn cứ các điều 55, điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của:
anh **Bùi Văn D** và chị **Phan Thị Hoàng H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Bùi Văn**

D

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23/4/2024 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh **Bùi Văn D**- sinh năm 1985. Nơi cư trú: **thôn F xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**

Chị **Phan Thị Hoàng H**- sinh năm 1993. Nơi cư trú: **thôn F xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh **Bùi Văn D** và chị **Phan Thị Hoàng H** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh **D** và chị **H** có 02 con chung là **Bùi Thị Thảo C**- sinh ngày 06/10/2019 và **Bùi Hữu P**- sinh ngày 09/11/2021. Giao cho chị **H** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung **Bùi Thị Thảo C** đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Giao cho anh **D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung **Bùi Hữu P** đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **D** và chị **H**

không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh **D** và chị **H** không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND TX Quảng Yên
- THA TX Quảng Yên
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- UBND xã Sông Khoai
- Lưu TA

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duyên